

BẢN TIN PHÁP LUẬT

Số 10 | Tháng 10 Năm 2024



GLOBAL VIETNAM
LAWYERS

NỘI DUNG CHÍNH

✚ CẬP NHẬT QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT MỚI NHẤT

1. Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất.
2. Sửa đổi, bổ sung quy định về hoạt động xúc tiến thương mại.

✚ GIẢI ĐÁP VƯỚNG MẮC

1. Chính sách thuế giá trị gia tăng đối với hoạt động kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp và chuyển lợi nhuận ra nước ngoài.
2. Xuất hóa đơn giá trị gia tăng cho tiền lãi ngân hàng.
3. Lập hóa đơn chiết khấu thương mại.
4. Chính sách thuế đối với tài sản đảm bảo tiền vay.

✚ ĐỌC BÁO GIÚP BẠN

1. Đề xuất giảm 30% tiền thuê đất năm 2024.
2. Chỉ đạo mới của Thủ tướng về mua bán điện trực tiếp, khách hàng nhỏ có cơ hội tham gia.

✚ DANH MỤC VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

1. Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất

Ngày 16/9/2024, Chính phủ ban hành Nghị định 115/2024/NĐ-CP (“**Nghị định 115/2024**”) quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất.

1.1 Các dự án đầu tư có sử dụng đất phải tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư

Điều 4 của Nghị định 115/2024 quy định các dự án đầu tư có sử dụng đất thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư bao gồm: (i) dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, dự án khu dân cư nông thôn mà được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định việc giao đất, cho thuê đất; và (ii) các dự án thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng khác phải tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực gồm: (1) công trình xử lý chất thải rắn sinh hoạt; (2) công trình cấp nước; (3) xây dựng chợ; (4) công trình trạm dừng nghỉ; (5) công trình dịch vụ hàng không tại cảng hàng không, sân bay; (6) dự án thuộc lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường; (7) xây dựng nhà ở xã hội; cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư; nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân; (8) trường đua ngựa, đua chó; và (9) công trình năng lượng.

1.2 Điều kiện tổ chức đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất

Điều 4.3 của Nghị định 115/2024 quy định quỹ đất dự kiến thực hiện dự án phải tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:

- (i) Thuộc trường hợp thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định tại Điều 79 của Luật Đất đai năm

2024. Trường hợp trong khu đất thực hiện dự án có phần đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước quản lý là đất chưa giao, chưa cho thuê hoặc đã được giao đất để quản lý thì Nhà nước thu hồi để giao, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đối với cả khu đất; và

- (ii) Thuộc danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định.

1.3 Xây dựng điểm tổng hợp trên cơ sở các tiêu chuẩn, tiêu chí với mức tỷ trọng tương ứng để đánh giá hồ sơ dự thầu

Khác với Điều 48 của Nghị định 25/2020 quy định việc đánh giá hồ sơ dự thầu căn cứ theo yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm thì theo quy định tại Điều 45 của Nghị định 115/2024, việc đánh giá hồ sơ dự thầu của nhà đầu tư được thực hiện trên cơ sở phương pháp đánh giá lợi ích xã hội, lợi ích nhà nước được áp dụng để đánh giá các tiêu chuẩn năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư và hiệu quả phương án đầu tư kinh doanh do nhà đầu tư đề xuất bao gồm hiệu quả sử dụng đất, hiệu quả đầu tư phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương.

Theo đó, việc xây dựng điểm tổng hợp trên cơ sở kết hợp giữa điểm của các tiêu chuẩn, tiêu chí cho từng dự án đảm bảo tổng tỷ trọng là 100% được cụ thể như sau:

Tiêu chí	Dự án đầu tư xây dựng khu đô thị; dự án khu dân cư nông thôn như nêu tại mục 1.1(i) ở trên (Chiếm tỷ trọng)	Dự án theo pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực như nêu tại mục 1.1(ii) ở trên (Chiếm tỷ trọng)	Dự án đầu tư xây dựng công trình năng lượng (Chiếm tỷ trọng)
Điểm năng lực, kinh nghiệm	Từ 20% đến 30% tổng số điểm.	Từ 30% đến 40% tổng số điểm.	Từ 5% đến 10% tổng số điểm.
Điểm phương án đầu tư kinh doanh	Từ 20% đến 30% tổng số điểm.	Từ 30% đến 50% tổng số điểm.	Từ 5% đến 10% tổng số điểm.
Điểm hiệu quả sử dụng đất	Từ 40% đến 60% tổng số điểm.		
Điểm hiệu quả đầu tư phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương		Từ 10% đến 40% tổng số điểm.	Từ 80% đến 90% tổng số điểm.

Như vậy, tùy từng dự án cụ thể, pháp luật quy định điểm đánh giá cho từng tiêu chuẩn, sẽ chiếm tỷ trọng khác nhau trên điểm tổng hợp để đánh giá hồ sơ đấu thầu trên cơ sở xem xét lợi ích xã hội, lợi ích nhà nước mà nhà đầu tư nếu được chọn thực hiện dự án sẽ mang lại.

nộp theo quy định về đất đai theo công thức sau: *Giá trị nộp ngân sách nhà nước tại thời điểm nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất = M x Tiền sử dụng đất, tiền thuê đất nhà đầu tư phải nộp tại thời điểm nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.*

1.4 Quy định tỷ lệ tối thiểu nộp ngân sách nhà nước

Điều 48 của Nghị định 115/2024 quy định tiêu chuẩn đánh giá hiệu quả sử dụng đất được áp dụng đối với dự án khu đô thị; khu dân cư nông thôn như nêu tại mục 1.1(i) ở trên và được xác định trong hồ sơ mời thầu trên cơ sở “tỷ lệ tối thiểu nộp ngân sách nhà nước” (m). Trong đó, tỷ lệ m là tỷ lệ tăng bình quân sau đấu giá quyền sử dụng đất (*chênh lệch giữa giá khởi điểm và giá trúng đấu*) tính trên một đơn vị diện tích của tất cả các khu đất, quỹ đất, thửa đất tham chiếu. Tỷ lệ m này là căn cứ để nhà đầu tư đề xuất tỷ lệ nộp ngân sách nhà nước trong hồ sơ dự thầu (M), theo đó, $M \geq m$.

Như vậy, sau khi trúng thầu, nhà đầu tư sẽ nộp vào ngân sách nhà nước một khoản tiền được xác định căn cứ tỷ lệ M và tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải

1.5 Nhà đầu tư trúng thầu được quyền thành lập tổ chức kinh tế để thực hiện dự án có sử dụng đất

Theo quy định tại Điều 51 của Nghị định 115/2024, nhà đầu tư trúng thầu được trực tiếp thực hiện dự án hoặc thành lập tổ chức kinh tế để thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất. Riêng đối với nhà đầu tư nước ngoài trúng thầu thì bắt buộc phải thành lập tổ chức kinh tế để được giao đất, cho thuê đất thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đất đai.

Tổ chức kinh tế do nhà đầu tư trúng thầu thành lập phải do nhà đầu tư trúng thầu nắm giữ 100% vốn điều lệ và có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- Được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Kế thừa quyền và nghĩa vụ của nhà đầu tư trúng thầu theo cam kết tại hồ sơ dự thầu và quy định tại hợp đồng dự án.
- Nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

1.6 Điều kiện chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp trong tổ chức kinh tế do nhà đầu tư trúng thầu thành lập

Điều 52.4 và 52.5 của Nghị định 115/2024 cho phép tổ chức kinh tế do nhà đầu tư trúng thầu thành lập được quyền chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp của các thành viên, cổ đông trong tổ chức kinh tế trước khi dự án được khai thác, vận hành nhưng phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

- Được người có thẩm quyền chấp thuận trên cơ sở ý kiến đánh giá của bên mời thầu;
- Nhà đầu tư nhận chuyển nhượng phải có tư cách pháp lý và đáp ứng điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật tương ứng với từng loại hình tổ chức kinh tế, pháp luật về đầu tư, doanh nghiệp, đất đai, kinh doanh bất động sản và pháp

luật quản lý ngành, lĩnh vực; có năng lực, kinh nghiệm tương ứng với cổ phần, phần vốn góp dự kiến nhận chuyển nhượng (đôi với trường hợp chuyển nhượng một phần) hoặc có năng lực, kinh nghiệm tương đương hoặc cao hơn so với nhà đầu tư chuyển nhượng (đôi với trường hợp chuyển nhượng toàn bộ); phải kế thừa quyền và nghĩa vụ thực hiện dự án đầu tư mà nhà đầu tư chuyển nhượng đã cam kết tại hồ sơ dự thầu và hợp đồng dự án; và

- Nhà đầu tư nhận chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp của thành viên liên danh phải bảo đảm tỷ lệ vốn chủ sở hữu tối thiểu của từng thành viên theo quy định.

Kể từ khi dự án đi vào khai thác, vận hành, việc chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp được thực hiện theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp, pháp luật tương ứng với từng loại hình tổ chức kinh tế mà không phải đáp ứng các điều kiện nêu ở trên.

Nghị định 115/2024 sẽ có hiệu lực từ ngày ký ban hành, tức ngày 16/9/2024 và thay thế cho Nghị định 25/2020/NĐ-CP (“Nghị định 25/2020”).

2. Sửa đổi, bổ sung quy định về hoạt động xúc tiến thương mại

Ngày 10/10/2024, Chính phủ ban hành Nghị định 128/2024/NĐ-CP (“Nghị định 128/2024”) sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 81/2018/NĐ-CP (“Nghị định 81/2018”) quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại. Nghị định 128/2024 sẽ có hiệu lực từ ngày 01/12/2024 với những điểm mới đáng chú ý liên quan đến hoạt động khuyến mãi.

2.1 Bổ sung thêm hình thức khuyến mại không áp dụng hạn mức tối đa về giá trị hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại

Theo quy định tại Điều 1.1 của Nghị định 128/2024, giá trị vật chất dùng để khuyến mại cho một đơn vị hàng hóa, dịch vụ

được khuyến mại không được vượt quá 50% giá bán ngay trước thời gian khuyến mại của đơn vị hàng hóa, dịch vụ được khuyến mại đó, trừ trường hợp khuyến mại bằng các hình thức quy định tại Điều 92.8, 92.9 của Luật Thương mại 2005 và

các Điều 8, 9.2, 12, 13, 14 của Nghị định 81/2018.

Thương mại và các Điều 8, 9, 10, 11 của Nghị định 81/2018;

Hoặc tổng giá trị của hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại trong một chương trình khuyến mại không được vượt quá 50% tổng giá trị của hàng hóa, dịch vụ được khuyến mại, trừ trường hợp khuyến mại bằng hình thức quy định tại Điều 92.8, 92.9 của Luật Thương mại 2005 và Điều 8, Điều 9.2 của Nghị định 81/2018.

- (2) Thực hiện khuyến mại theo các hình thức quy định tại Điều 12 và 14 của Nghị định 81/2018 mà có tổng giá trị giải thưởng, quà tặng dưới 100 triệu đồng; và

Như vậy, Nghị định 128/2024 đã sửa đổi, bổ sung Điều 6.1 và 6.2 của Nghị định 81/2018 theo hướng bổ sung thêm trường hợp không áp dụng hạn mức tối đa về giá trị hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại là *các hình thức khuyến mãi khác nếu được cơ quan quản lý nhà nước về thương mại chấp thuận quy định tại Điều 92.9 của Luật Thương mại.*

Chỉ thực hiện chương trình khuyến mại theo hình thức khuyến mại quy định tại Điều 12 và 14 của Nghị định 81/2018 cho hàng hóa, dịch vụ được bán, cung ứng thông qua sàn giao dịch thương mại điện tử, ứng dụng sàn giao dịch thương mại điện tử, website khuyến mại trực tuyến và ứng dụng khuyến mại trực tuyến.

2.2 Hai hình thức khuyến mãi phải thông báo hoạt động khuyến mại

2.3 Tăng thời hạn nộp khoản tiền đã công bố của giải thưởng không có người trúng thưởng của chương trình khuyến mại

Theo quy định tại Điều 17.2 của Nghị định 81/2018 thì các hình thức khuyến mãi quy định tại Điều 92.8 của Luật thương mại và các Điều 8, 9, 10, 11, 12, 14 của Nghị định 81/2018 không phải thực hiện thủ tục thông báo khuyến mại với Sở Công thương nếu thuộc trường hợp: (1) chương trình khuyến mại có tổng giá trị giải thưởng, quà tặng dưới 100 triệu đồng; và (2) chỉ thực hiện bán hàng và khuyến mại thông qua sàn giao dịch thương mại điện tử, website khuyến mại trực tuyến.

Trong trường hợp thương nhân thực hiện khuyến mại theo hình thức bán hàng, cung ứng dịch vụ kèm theo việc tham dự các chương trình mang tính may rủi mà việc tham gia chương trình gắn liền với việc mua hàng hóa, dịch vụ và việc trúng thưởng dựa trên sự may mắn của người tham gia theo thể lệ và giải thưởng đã công bố (chương trình khuyến mại mang tính may rủi) và các hình thức khuyến mãi khác theo quy định tại Điều 92.9 của Luật Thương mại mà không có người trúng thưởng thì thương nhân phải trích nộp 50% giá trị đã công bố của giải thưởng trong chương trình khuyến mại vào ngân sách nhà nước **trong thời hạn 45 ngày kể từ khi nhận được quyết định thu nộp của cơ quan quản lý nhà nước.** Quy định này có thay đổi lớn so với quy định tại Nghị định 81/2018, theo đó thương nhân phải nộp khoản tiền 50% giá trị đã công bố của giải thưởng không có người trúng thưởng trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ khi nhận được quyết định thu nộp của cơ quan quản lý nhà nước.

Tuy nhiên, quy định trên đã được Nghị định 128/2024 sửa đổi tại Điều 1.3, theo đó thương nhân không phải thực hiện thủ tục hành chính thông báo hoạt động khuyến mại đối với các trường hợp sau:

- (1) Thực hiện khuyến mại theo các hình thức quy định tại Điều 92.8 của Luật

1. Chính sách thuế giá trị gia tăng đối với hoạt động kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp và chuyển lợi nhuận ra nước ngoài

Về thuế giá trị gia tăng (GTGT): Trường hợp Công ty được nhà nước giao đất có thời hạn và thu tiền sử dụng đất một lần làm khu công nghiệp để cho thuê lại, khi Công ty cho thuê đất và thu tiền một lần cho toàn bộ thời gian thuê thì doanh thu tính và nộp thuế GTGT là số tiền công ty đã thu của khách hàng một lần cho cả thời gian thuê.

Về việc chuyển lợi nhuận ra nước ngoài: Công ty được chuyển lợi nhuận ra nước ngoài khi kết thúc năm tài chính hoặc khi kết thúc hoạt động đầu tư trực tiếp tại Việt Nam sau khi Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước Việt Nam theo quy định của pháp luật, đã nộp báo cáo tài chính đã được kiểm toán và tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp cho cơ quan quản lý thuế trực tiếp đồng thời thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo quy định của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Cục Thuế tỉnh Bình Phước trả lời vướng mắc của Công ty TNHH Đầu tư Công nghiệp DDK Việt Nam tại Công văn số 3334/CTBPH-TTHT ngày 02/10/2024.

2. Xuất hóa đơn GTGT cho tiền lãi ngân hàng

Trường hợp Công ty có khoản tiền nhàn rỗi gửi tại các ngân hàng thì thu nhập từ lãi tiền gửi ngân hàng của Công ty được xem là khoản thu tài chính khác thuộc trường hợp không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT. Công ty không phải lập hóa đơn đối với khoản thu tài chính này mà chỉ lập chứng từ thu theo quy định.

Cục Thuế tỉnh Bình Dương trả lời vướng mắc của Công ty TNHH TSM Việt Nam tại Công văn số 25992/CTBDU-TTHT ngày 27/9/2024.

3. Lập hóa đơn chiết khấu thương mại

Trường hợp Công ty áp dụng các hình thức chiết khấu thương mại cho khách hàng theo đúng quy định của pháp luật, nội dung hóa đơn phải đảm bảo theo quy định tại Điều 10.6(đ) của Nghị định 123/2020/NĐ-CP. Trường hợp việc chiết khấu thương mại căn cứ vào số lượng, doanh số hàng hóa, dịch vụ thì số tiền chiết khấu của hàng hóa đã bán được tính điều chỉnh trên hóa đơn bán hàng hóa, dịch vụ lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau, trường hợp số tiền chiết khấu được lập khi kết thúc chương trình (kỳ) chiết khấu hàng bán thì Công ty lập hóa đơn điều chỉnh kèm bảng kê các số hóa đơn cần điều chỉnh, số tiền, tiền thuế điều chỉnh. Căn cứ vào hóa đơn điều chỉnh, bên bán và bên mua kê khai điều chỉnh doanh thu mua, bán, thuế đầu ra, đầu vào.

Cục Thuế tỉnh Bắc Giang trả lời vướng mắc của Công ty TNHH Thương mại Công Minh tại Công văn số 6876/CTBGI-TTHT ngày 01/10/2024.

4. Chính sách thuế đối với tài sản đảm bảo tiền vay

Trường hợp Công ty thế chấp tài sản bảo đảm là bất động sản để vay vốn của Ngân hàng, không còn khả năng trả nợ và đã bàn giao tài sản bảo đảm đó cho Ngân hàng theo thỏa thuận để thay thế cho việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì:

- Công ty không phải xuất hóa đơn GTGT, không phải kê khai và nộp thuế

GTGT khi bàn giao tài sản bảo đảm cho Ngân hàng.

- Trường hợp tài sản bảo đảm khoản vay mà Công ty đã bàn giao Ngân hàng thực hiện phát mại có giá trị lớn hơn khoản nợ của Công ty và được Ngân hàng trả lại phần chênh lệch thì Công ty phải kê khai, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản thu được từ phần chênh lệch. Trường hợp

Công ty không nhận bất kỳ khoản thu nào từ việc bàn giao tài sản bảo đảm cho Ngân hàng thì không phải kê khai, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp đối với việc gán nợ bằng tài sản bảo đảm.

Cục Thuế tỉnh Đồng Tháp trả lời vướng mắc của Công ty CP Thực phẩm QVD Đồng Tháp tại Công văn số 1641/CTDTH-TTHT ngày 30/9/2024.



GLOBAL VIETNAM
LAWYERS

1. Đề xuất giảm 30% tiền thuê đất năm 2024

Theo dự thảo tờ trình đề nghị xây dựng nghị định của Chính phủ quy định về việc giảm tiền thuê đất năm 2024, Bộ Tài chính đã đề xuất hai phương án giảm tiền thuê đất. Trong đó, phương án 1 giảm 15% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người thuê đất; phương án 2 giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người thuê đất.

Đối tượng được giảm tiền thuê đất là tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân đang được Nhà nước cho thuê đất, dưới hình thức trả tiền thuê đất hằng năm, và cả trường hợp người thuê đất không thuộc nhóm được miễn, giảm tiền thuê đất, và trường hợp người thuê đất

đang được giảm tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật khác có liên quan.

Bộ Tài chính dự kiến trình Chính phủ đề xuất phương án 2 để phù hợp với tình hình diễn biến mới về kinh tế - xã hội của cả nước. Cụ thể, tốc độ tăng trưởng 6 tháng cuối năm của cả nước và nhiều địa phương dự báo chậm lại; tăng trưởng GDP quý 3 của cả nước có thể giảm 0,35%, quý 4 giảm 0,22% so với kịch bản không có bão số 3. Đối với phương án 1 do Bộ Tài chính đề xuất trong kịch bản không có bão số 3.

Theo plo.vn

2. Chỉ đạo mới của Thủ tướng về mua bán điện trực tiếp, khách hàng nhỏ có cơ hội tham gia

Văn phòng Chính phủ vừa có văn bản số truyền đạt chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về xử lý thông tin báo chí phản ánh về Nghị định 80/2024/NĐ-CP quy định về cơ chế mua bán điện trực tiếp giữa đơn vị phát điện năng lượng tái tạo với khách hàng sử dụng điện lớn (cơ chế DPPA).

Trước đó, báo chí phản ánh thông tin về Nghị định 80/2024/NĐ-CP về cơ chế DPPA mới ban hành, nhưng chỉ áp dụng với đối tượng là 7.000 khách hàng thuộc điện khách hàng lớn. Những khách hàng này phải có lượng tiêu thụ điện trung bình 200.000kWh/tháng mới được tham gia cơ chế DPPA. Trong khi có hàng chục nghìn doanh nghiệp xuất khẩu quy mô nhỏ hơn có nhu cầu DPPA.

Vì vậy, Thủ tướng Phạm Minh Chính đề nghị Phó thủ tướng Trần Hồng Hà và Phó

thủ tướng Bùi Thanh Sơn nghiên cứu kỹ Quy hoạch điện 8 để bổ sung thêm nguồn điện tái tạo.

Đặc biệt là tạo điều kiện cho doanh nghiệp, người dân tham gia vào sản xuất, tiêu thụ; tham gia vào thị trường điện công khai minh bạch. Việc này nhằm phục vụ cho tăng trưởng xanh và xuất khẩu hàng hóa sang các thị trường yêu cầu phải sử dụng năng lượng sạch, cho giai đoạn mùa khô 2025.

Đồng thời, Thủ tướng cũng giao Phó thủ tướng Trần Hồng Hà và Phó thủ tướng Bùi Thanh Sơn đồng chủ trì cuộc họp cùng với các cơ quan chức năng để triển khai sớm việc rà soát, bổ sung Quy hoạch điện 8 trong tháng 10/2024, và các văn bản liên quan kèm theo.

Theo tuoitre.vn

STT	Tên văn bản	Ngày ban hành	Ngày có hiệu lực
CHÍNH PHỦ			
1	Nghị định 128/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 81/2018/NĐ-CP quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.	10/10/2024	01/12/2024
2	Nghị định 125/2024/NĐ-CP quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.	05/10/2024	20/11/2024
3	Nghị định 123/2024/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.	04/10/2024	04/10/2024
4	Nghị định 122/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 14/2018/NĐ-CP quy định chi tiết về hoạt động thương mại biên giới.	04/10/2024	01/12/2024
5	Nghị định 119/2024/NĐ-CP quy định về thanh toán điện tử giao thông đường bộ.	30/9/2024	01/10/2024
THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ			
1	Quyết định 1011/QĐ-TTg ban hành Danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm năm 2023.	20/9/2024	20/9/2024
BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ			
1	Thông tư 15/2024/TT-BKHĐT của quy định mẫu hồ sơ đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư, dự án đầu tư kinh doanh; cung cấp, đăng tải thông tin về đầu tư theo phương thức đối tác công tư, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.	30/9/2024	30/9/2024
BỘ CÔNG THƯƠNG			
1	Thông tư 18/2024/TT-BCT quy định về danh mục phế liệu tạm ngừng kinh doanh tạm nhập, tái xuất, chuyển khẩu.	08/10/2024	01/01/2025
BỘ TÀI CHÍNH			
1	Thông tư 68/2024/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch chứng khoán; bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán; hoạt động của công ty chứng khoán và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.	18/9/2024	02/11/2024
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ			
1	Thông tư 06/2024/TT-BKHHCN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 11/2015/TT-BKHHCN quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 99/2013/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp.	30/9/2024	15/11/2024
BỘ Y TẾ			
1	Thông tư 19/2024/TT-BYT ban hành Danh mục thiết bị y tế xuất khẩu, nhập khẩu đã được xác định mã số hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.	01/10/2024	16/11/2024
2	Thông tư 16/2024/TT-BYT ban hành Danh mục chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế đã được xác định mã số HS theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam	30/9/2024	15/11/2024



GLOBAL VIETNAM
LAWYERS

LIÊN HỆ VỚI CHÚNG TÔI

info@gvlawyers.com.vn

Trụ sở chính – TP. HCM

Tầng 8, Tòa nhà Centec
72-74 Nguyễn Thị Minh Khai
Phường Võ Thị Sáu, Quận 3
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Tel: +84 (28) 3622 3555

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10A, Tòa nhà CDC
25 Lê Đại Hành
Quận Hai Bà Trưng
Hà Nội, Việt Nam
Tel: +84 (24) 3208 3555

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 3, Tòa nhà Indochina
Riverside, 74 Bạch Đằng
Quận Hải Châu
Đà Nẵng, Việt Nam
Tel: +84 (28) 3622 3555

Nội dung của Bản tin này không phải là tư vấn pháp lý và cũng không thể hiện ý kiến của chúng tôi hoặc của bất cứ luật sư hay chuyên gia tư vấn nào của chúng tôi. Bản tin này cung cấp các thông tin chung và những thông tin này có thể chưa đầy đủ hoặc chưa được cập nhật kịp thời tại thời điểm được đọc. Nội dung này cũng không nhằm sử dụng như phần hỗ trợ thêm cho các ý kiến tư vấn và quan điểm pháp lý của chúng tôi. Vui lòng tìm kiếm các ý kiến tư vấn pháp lý hoặc tư vấn chuyên nghiệp khác phù hợp với những vấn đề mà bạn gặp phải. Chúng tôi, GV Lawyers, tuyên bố rõ ràng là sẽ không chịu trách nhiệm về những hành động hoặc không hành động dựa trên bất kỳ hoặc toàn bộ nội dung của Bản tin này.

www.gvlawyers.com.vn

